

Số: /QĐ- THCS

Phúc Đồng, ngày tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

Căn cứ Chỉ thị 30/CT-TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 04/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 01/3/2000 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường;

Căn cứ vào Thông tư 01/2016/TT-BNV ngày 13/1/2016 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số nội dung của nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 9/10 năm 2015 của chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập...

Căn cứ chỉ thị số 04-CT/TU ngày 14 tháng 1 năm 2016 về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 3644/SGD&ĐT –TCCB ngày 19/10/2017 của Sở GD&ĐT Hà Nội, Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 14/1/2016 của Thành ủy “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở”.

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị viên chức năm học 2018- 2019 của trường THCS Phúc Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường gồm có 6 chương, 31 điều;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 10 năm 2018 đến thời gian ban hành, chỉnh sửa QCDC mới của năm học 2019- 2020;

Điều 3. Ban Giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh nhà trường có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo QCDC ngành GD&ĐT Quận để b/c
- Ban chỉ đạo QCDC nhà trường để chỉ đạo;
- HĐSP để thực hiện;
- Học sinh, phụ huynh học sinh;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Hương Lam

QUY CHẾ

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ ngày tháng 10 năm 2018
của Hiệu trưởng trường THCS Phúc Đồng)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, nhà giáo, người học, đội ngũ cán bộ, công chức trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Mở rộng dân chủ phải đảm bảo có sự lãnh đạo của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức, các đoàn thể trong nhà trường.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường phù hợp với Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.

3. Xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền tự do dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

Điều 3. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường và các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây gọi chung là nhà trường).

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

MỤC 1. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 4. Hiệu trưởng là người do cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ nhiệm, chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của nhà trường. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

Điều 5. Những việc Hiệu trưởng phải lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của các cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường trước khi quyết định:

1. Kế hoạch phát triển, tuyển sinh, dạy học, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của nhà trường trong năm học.

2. Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.

3. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo, cán bộ, công chức.

4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của nhà trường.

5. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng hàng năm, lễ lễ làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường.

6. Các báo cáo sơ kết, tổng kết theo định kỳ trong năm học.

MỤC 2. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ GIÁO, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 6. Nhà giáo cán bộ, công chức trong nhà trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại Điều 5 Quy chế này.

3. Kiên quyết đấu tranh chống những hiện tượng bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền, quan liêu và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường.

4. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Công chức, Viên chức; Luật phòng chống tham nhũng.

5. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo, cán bộ, công chức; tôn trọng đồng nghiệp và người học; bảo vệ uy tín của nhà trường.

Điều 7. Những việc nhà giáo, cán bộ, công chức được biết, tham gia ý kiến, giám sát kiểm tra thông qua hình thức dân chủ trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường:

1. Những chủ trương, chính sách, chế độ của Đảng và Nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ, công chức.

2. Những quy định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

3. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

4. Công khai các khoản đóng góp của người học, việc sử dụng kinh phí và chấp hành chế độ thu, chi, quyết toán theo quy định hiện hành.

5. Giải quyết các chế độ, quyền lợi, đời sống vật chất, tinh thần cho nhà giáo, cán bộ, công chức, cho người học.

6. Việc thực hiện tuyển dụng, nâng lương thường xuyên, trước thời hạn, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, viên chức.

7. Những vấn đề về tuyển sinh và thực hiện quy chế thi từng năm học.

8. Báo cáo sơ kết, tổng kết, nhận xét, đánh giá công chức, viên chức hàng năm.

MỤC 3. NHỮNG VIỆC HỌC SINH, PHỤ HUYNH HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 8. Những việc học sinh, phụ huynh học sinh được biết:

1. Chủ trương, chế độ, chính sách của Nhà nước, của Ngành và những quy định của nhà trường đối với người học.
2. Kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch đào tạo của nhà trường hàng năm.
3. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.
4. Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho người học phấn đấu trở thành Đội viên, Đoàn viên và gia nhập các tổ chức, các đoàn thể trong nhà trường.

Điều 9. Những việc học sinh, phụ huynh học sinh được tham gia ý kiến:

1. Nội quy, quy định của nhà trường có liên quan đến người học.
2. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến người học.

MỤC 4 - TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 10. Trách nhiệm của nhà trường .

Hiệu trưởng thực hiện hoặc phân công cho cấp dưới thực hiện những việc sau đây:

1. Phổ biến ngay từ đầu năm học kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm của người học, nhà giáo, cán bộ, công chức trong nhà trường.
2. Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh, nội quy, quy chế, học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỉ luật.
3. Định kỳ ít nhất trong một năm học có 3 lần (đầu năm học, giữa năm học, cuối năm học), tổ chức hội nghị các bậc cha mẹ của người học để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của người học, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của người học.
4. Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của người học và các bậc cha mẹ của người học để phản ánh cho hiệu trưởng.
5. Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người học, nhà giáo, cán bộ, công chức trong nhà trường.
6. Đặt hòm thư góp ý hoặc các hình thức góp ý khác để cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.
7. Giải đáp các ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định.

MỤC 5. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐOÀN THỂ, TỔ CHUYÊN MÔN TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 11. Trách nhiệm của của Tổ chuyên môn Nhà trường.

1. Tham mưu, đề xuất, những biện pháp giúp hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định của Quy chế này.
2. Chấp hành và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm túc lề lối làm việc trong đơn vị, giữa các tổ chuyên môn với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của tổ chuyên môn và những quy định của Luật Giáo dục, điều lệ nhà trường.

Điều 12. Trách nhiệm của đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường.

Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức đó có trách nhiệm:

1. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong nhà trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và ban đại diện cha, mẹ học sinh trong trường.

1. Ban đại diện cha, mẹ học sinh có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các cha, mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1.1. Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình để giải quyết những việc có liên quan đến học sinh.

1.2. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

1.3. Vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện các hoạt động xã hội hoá giáo dục ở địa phương.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha, mẹ học sinh về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

Chương III **QUY CHẾ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH,** **QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG**

Điều 14. Nội dung công khai về tài chính

1, Thông báo công khai trong nhà trường về dự toán ngân sách năm do cấp trên giao kể cả phần điều chỉnh, bổ sung tăng hoặc giảm kinh phí hoạt động trong năm, công khai số liệu tổng hợp dự toán, quyết toán đã thực hiện trong năm sau khi được cơ quan thẩm quyền thẩm tra, xét duyệt.

2, Công khai kinh phí cải tạo sửa chữa, mở rộng nâng cấp cơ sở vật chất của cơ quan, tổng mức kinh phí, các hạng mục đầu tư xây dựng.

3, Công khai các khoản thu theo quy định của nhà nước và các khoản thu khác theo thoả thuận giữa BGH, hội cha mẹ phụ huynh học sinh được cơ quan

chức năng phê duyệt.

4, Công khai việc mua sắm đồ dùng vật tư, các phương tiện phục vụ hoạt động dạy học và hoạt động chung của trường về giá cả và chủng loại, việc giao trách nhiệm sử dụng, bảo quản hao mòn, thay đổi.

5, Công khai các khoản thu của nhà trường

Điều 15. Thực hiện công khai về dự toán, quyết toán các khoản thu- chi trong nhà trường

1, Các khoản thu theo văn bản nhà nước, các khoản đóng góp của cha mẹ học sinh, các khoản thu ủng hộ quà biếu tặng của tổ chức, cá nhân trong các dịp lễ tết.

2, Công khai các khoản đóng góp của học sinh, giáo viên thông qua các hoạt động từ thiện xã hội.

3, Công khai các khoản thu do cho mượn, thuê phương tiện của trường.

4, Công khai các khoản thu phát sinh đột xuất.

5, Công khai các khoản chi từ các khoản thu trên.

- Hiệu trưởng nhà trường thông báo công khai cho PHHS, CBCNV và những người có liên quan về các khoản thu, đối tượng thu, đối tượng miễn giảm. Mức thu và nội dung chi đảm bảo nguyên tắc quản lý tiền mặt, phiếu thu, biên lai thu do cơ quan tài chính phát hành.

Điều 16. Thực hiện công khai Quy chế chi tiêu nội bộ

- Công khai các văn bản hướng dẫn làm căn cứ lập quy chế chi tiêu nội bộ

- Công khai chi tiết bằng hình thức thảo luận trực tiếp thông qua các tổ chuyên môn vào đầu năm học, tổng hợp ý kiến điều chỉnh dựa trên văn bản hướng dẫn của các cấp có liên quan

Điều 17. Công khai về quản lý, sử dụng tài sản công

1, Công khai về diện tích đất trường, tài sản, các trang thiết bị hiện có tại trường, các tài sản trên đất của trường.

2, Công khai quy chế quản lý, sử dụng các trang thiết bị, trách nhiệm bồi thường khi để hỏng, mất hoặc làm thay đổi tài sản, đồng thời thông báo cho toàn trường biết tài sản của trường khi không sử dụng, cho người khác mượn, phải báo với cơ quan có thẩm quyền và được người có thẩm quyền cho phép. Khi cần thanh lý phải được người có thẩm quyền đồng ý, cho phép theo quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 18. Quy định về phương thức công khai, thời gian công khai

1, Công khai về tài chính:

Đối với NSNN: khi có quyết định giao Ngân sách

Dự toán và quyết toán ngân sách: sau khi có quyết định thẩm định của cấp trên.

Đối với các khoản thu theo quy định của Nhà nước tại đơn vị: Công khai sau từ 5 đến 7 ngày khi nhận được quyết định; công bố mức thu và thời hạn thu.

Đối với các khoản chi tại nguồn thu đơn vị: Công khai 06 tháng/lần

2, Đối với tài sản công được công khai sau khi được trang bị hoặc quyết

định đền bù thanh lý trong kì họp gần nhất.

3, Mọi ý kiến phản ánh thắc mắc của CB-GV-NV học sinh phụ huynh về tài chính, tài sản được tập hợp về ban chỉ đạo quy chế dân chủ. Ban chỉ đạo quy chế dân chủ xem xét, trả lời sau 15 ngày và được công bố công khai để mọi người biết.

Chương IV

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 19. Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên.

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong việc quản lý chỉ đạo của cấp trên, góp ý phê bình đối với cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến phản ánh lên cấp trên chưa được giải quyết, nhà trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên.

Điều 20. Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương.

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền sở tại để phối hợp giải quyết định những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường và chăm lo quyền lợi học tập của người học.

Chương V

QUY CHẾ TRONG CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG, ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG, NÂNG LƯƠNG, NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ VIÊN CHỨC

Điều 21. Hợp đồng giáo viên, nhân viên

1. BGH lên kế hoạch nhân sự - công khai nhân sự (thiếu).
2. Báo cáo phòng GD&ĐT biên chế thiếu- đề nghị PGD điều tiết biên chế.
3. Đối với thực tế của nhà trường, công khai trong HĐSP tuyển viên chức hợp đồng, thống nhất kinh phí hợp đồng.
4. Phương thức tuyển hợp đồng
 - Giáo viên đã tốt nghiệp theo chuẩn đào tạo.
 - Giáo viên nộp hồ sơ.
 - Giáo viên phải dạy thử 1 đến 2 tiết (BGH và TT; NT dự) và phải xếp loại đạt trở lên
 - Giáo viên phải thực hiện theo yêu cầu của nhà trường về quy chế.
 - Ký hợp đồng giảng dạy

Điều 22. Đào tạo bồi dưỡng cán bộ giáo viên, nhân viên

1. BGH lập kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo kế hoạch của phòng GD&ĐT

2. Công khai các đợt bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức - thông báo đến giáo viên - sắp xếp thời gian công việc để giáo viên dự các lớp bồi dưỡng.
3. Tạo điều kiện cơ sở vật chất: Lệ phí (Nếu có)- cử người dạy thay
4. Giáo viên đi học phải thực hiện tốt quy định của nhà trường, đảm bảo đúng số lượng và chất lượng lớp học.

Điều 23. Công tác quy hoạch cán bộ

1. Có kế hoạch lâu dài cho lực lượng kế cận và phát huy đội ngũ cán bộ.
2. Đánh giá chung năng lực của giáo viên - bồi dưỡng giáo viên tích cực - giao nhiệm vụ để GV thể hiện và phát huy năng lực bản thân.
3. Giáo viên được đề bạt là giáo viên có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn khả năng vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật cao - có tinh thần trách nhiệm sẵn sàng nhận những công việc và hoàn thành tốt.
4. Giáo viên được bổ nhiệm phải được quần chúng tín nhiệm - giáo viên của HĐSP công nhận và đề nghị.

Điều 24. Nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn

- Công khai chế độ chính sách về nâng bậc lương, chuyển ngạch, nâng ngạch của các cấp có thẩm quyền.
- Định kì hàng tháng tổ chức xét duyệt đề nghị nâng bậc lương thường xuyên cho CB-GV-CNV có đủ điều kiện theo quy định (Thường xuyên và trước thời hạn).
- CB-GV-CNV dựa vào tiêu chuẩn làm bản kiểm điểm cá nhân trong quá trình công tác giữ bậc lương hiện hưởng.
- Hội đồng xét nâng lương và công bố ngay sau khi có kết quả tại kỳ họp gần nhất.

Điều 25. Đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên

1. Thực hiện đầy đủ nội dung đánh giá.
 - Năng lực chuyên môn thông qua việc kiểm tra hồ sơ, tiết dạy của các cấp quản lý chuyên môn.
 - Hiệu quả giảng dạy
 - Phẩm chất đạo đức, lối sống
 - Ý thức tự học hỏi, bồi dưỡng chuyên môn nâng cao trình độ và tham gia các hoạt động tập thể.
2. Quy trình đánh giá.
3. Thực hiện quy trình đánh giá (văn bản)
4. Nhận xét đánh giá dùng ngôn ngữ chính xác, tránh trù dập thiên vị cá nhân.
5. Liên tịch nhà trường họp xét duyệt trên cơ sở đề nghị của tổ chuyên môn và xếp loại theo mức độ Tốt, Khá, TB, kém
6. Hiệu trưởng trực tiếp đánh giá viên chức, thông báo kết quả đánh giá đến từng cá nhân trong đơn vị bằng hình thức niêm yết tại phòng HĐSP.
7. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trình bày ý kiến về nội dung đánh giá chưa thống nhất, Hiệu trưởng trực tiếp giải quyết những thắc mắc và đề nghị của mọi cá nhân trong phạm vi cho phép.

Điều 26. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ viên chức

Khen thưởng:

1. Công khai chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Thành phố, quận, trường về công tác thi đua khen thưởng kỷ luật để cán bộ, giáo viên, công nhân viên được biết

2. Thành lập ban thi đua - Hội đồng kỷ luật.

3. Xây dựng kế hoạch khen thưởng kỷ luật, định kỳ xét duyệt

4. Tổ chức bình bầu thi đua theo tổ chuyên môn dựa trên bản kiểm điểm của từng cá nhân viết vào từng tháng, học kì và cuối năm học.

Ban liên tịch nhà trường tiến hành họp xét duyệt theo biểu điểm của quy chế thi đua, khen thưởng.

5. Ban thi đua công khai danh sách khen thưởng: A1, A2, A3, không xếp loại

6. Tiến hành khen thưởng định kỳ - đột xuất.

Kỷ luật:

Căn cứ theo NĐ 34/2011/ NĐ- CP ngày 17/5/2011 quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức.

Căn cứ theo NĐ 27/2012/ NĐ- CP ngày 6/4/2012 quy định về xử lý kỷ luật đối với viên chức.

Đầu năm học công khai mức kỷ luật để các thành viên trong HĐSP được biết:

a) Khiển trách;

b) Cảnh cáo;

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 27. Hiệu trưởng có trách nhiệm thực hiện và cụ thể hóa những quy định trong Quy chế này.

Điều 28. Cán bộ, GV, CNV, tổ chức và đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt Quy chế này.

Điều 29. Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường (*Chi bộ, Công đoàn, Đoàn TN, Hội đồng nhà trường, Ban thanh tra nhân dân*) có trách nhiệm tổ chức, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể thực hiện tốt Quy chế, nhắc nhở hoặc xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế này.

Điều 30. Quy chế đã được thông qua tại Hội nghị cán bộ viên chức trường THCS Phúc Đồng ngày tháng 10 năm 2018 và được 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhất trí thông qua.

Điều 31. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký./.